

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 436/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 của Bộ;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (sau đây viết tắt là Bộ phận Một cửa) với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU KIẾN TOÀN**1. Mục tiêu**

Bộ phận Một cửa của Bộ được kiện toàn đảm bảo các mục tiêu sau:

Thứ nhất, tiếp tục đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Thứ hai, bảo đảm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Lãnh đạo Bộ về tình hình, kết quả giải quyết các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết của Bộ; phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

Thứ ba, công tác tiếp nhận, số hóa hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thống nhất; người dân và doanh nghiệp đến giao dịch, nộp hồ sơ và nhận kết quả chỉ một địa điểm tập trung; bảo đảm bộ máy tinh gọn, hợp lý, giảm đầu mối trung gian và nâng cao hiệu quả thực thi công vụ.

Thứ tư, tạo cơ chế minh bạch, hiệu quả để người dân và doanh nghiệp phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc giải quyết các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của Bộ; tạo dựng môi trường hành chính minh bạch, văn minh, hiện đại; chống tiêu cực những nhiễu, tham nhũng vặt trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

Thứ năm, đổi mới việc giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo thời gian thực trên cơ sở ứng dụng công nghệ mới, bảo đảm cơ chế giám sát, đôn đốc tiến độ, kiểm soát thời gian giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đối với tất cả các lĩnh vực của Bộ; góp phần hạn chế người dân và doanh nghiệp tiếp xúc trực tiếp với cán bộ, công chức hoặc đơn vị được giao thẩm định, giải quyết hồ sơ; tạo cơ chế độc lập hoàn toàn giữa đơn vị tiếp nhận hồ sơ và cơ quan, đơn vị chuyên môn giải quyết hồ sơ.

Thứ sáu, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp, tổ chức và công dân trong việc giải quyết các thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước; các thủ tục hành chính sẽ được giải quyết nhanh chóng, thuận tiện, hạn chế khâu trung gian, rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định.

2. Yêu cầu kiện toàn

a) Việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được quản lý tập trung, thống nhất.

b) Giải quyết thủ tục hành chính kịp thời, nhanh chóng, thuận tiện, đúng pháp luật, công bằng, bình đẳng, khách quan, công khai, minh bạch.

c) Quá trình giải quyết thủ tục hành chính được đôn đốc, kiểm tra, theo dõi, giám sát, đánh giá bằng các phương thức khác nhau trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và có sự tham gia của tổ chức, cá nhân.

d) Không làm phát sinh chi phí thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân ngoài quy định của pháp luật.

đ) Tăng cường sự phối hợp giữa đơn vị được giao giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trong Bộ; bảo đảm việc nắm bắt tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các đơn vị trực thuộc Bộ nhanh chóng, kịp thời.

e) Tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các hồ sơ thủ tục hành chính, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức có liên quan tại các bước trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, đồng thời thực hiện trách nhiệm giải trình về thực thi công vụ trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

II. PHƯƠNG ÁN KIẾN TOÀN

1. Tổ chức kiện toàn, thống nhất một đầu mối thực hiện công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Trên cơ sở hợp nhất hoạt động của các đơn vị đang thực hiện công tác tiếp nhận và trả kết quả gồm Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường và 13 Bộ phận Một cửa tại các Cục, Vụ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là 08 Cục và 01 Vụ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

2. Bộ phận Một cửa của Bộ được bố trí tại 02 địa điểm:

- (1) Bộ phận Một cửa cơ sở 1 tại số 10 Tôn Thất Thuyết, TP Hà Nội.
- (2) Bộ phận Một cửa cơ sở 2 tại số 02 Ngọc Hà, TP Hà Nội.

(i) **Bộ phận Một cửa cơ sở 1** gồm thủ tục hành chính 14 đơn vị: Vụ Khoa học và Công nghệ; Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi; Cục Quản lý đề điều và Phòng, chống thiên tai; Cục Quản lý đất đai; Cục Quản lý tài nguyên nước; Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam; Cục Môi trường; Cục Biến đổi khí hậu; Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học; Cục Khí tượng Thủy văn; Cục Biển và Hải đảo Việt Nam; Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam; Cục Viễn thám quốc gia; Văn phòng Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia.

(ii) **Bộ phận Một cửa cơ sở 2** gồm 06 đơn vị: Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Cục Chăn nuôi và Thú y; Cục Thủy sản và Kiểm ngư; Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm; Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường.

3. Bộ giao Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính trực thuộc Văn phòng Bộ thực hiện nhiệm vụ Bộ phận Một cửa của Bộ. Một Lãnh đạo Văn phòng Bộ kiêm nhiệm Trưởng Bộ phận Một cửa; Trưởng Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính kiêm nhiệm Phó Trưởng Bộ phận Một cửa; bố trí, phân công từ 02 công

chức của Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thực hiện nhiệm vụ của Bộ phận Một cửa tại 02 cơ sở.

- Trưởng Bộ phận Một cửa chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng Bộ và trước pháp luật về mọi hoạt động của Bộ phận Một cửa; phân công nhiệm vụ cho các cán bộ, công chức và điều hành hoạt động của Bộ phận Một cửa.

- Phó Trưởng Bộ phận Một cửa là người giúp việc Trưởng Bộ phận Một cửa; chịu trách nhiệm trước Trưởng Bộ phận Một cửa, trước pháp luật về nhiệm vụ công tác được giao. Điều hành các hoạt động của Bộ phận Một cửa khi được Trưởng Bộ phận Một cửa giao, ủy quyền.

Các Cục, Vụ có thủ tục hành chính trực thuộc Bộ, mỗi đơn vị bố trí ít nhất 01 nhân sự chính thức và 01 nhân sự dự phòng đến làm việc kiêm nhiệm tại Bộ phận Một cửa để tiếp nhận, rà soát tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, thống kê, báo cáo tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

4. Giải thể các Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính tại các Cục: Thú y; Bảo vệ thực vật; Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường; Kiểm lâm; Chăn nuôi; Thủy sản; Kiểm ngư; Lâm nghiệp; Thủy lợi; Quản lý đề điều và Phòng chống thiên tai; Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Trồng trọt; Quản lý xây dựng công trình.

5. Giao Thủ trưởng các Cục: Chăn nuôi và Thú y; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường quyết định tổ chức Bộ phận Một cửa tại các Chi cục vùng, Trung tâm vùng, Trạm kiểm dịch cửa khẩu theo quy định của pháp luật và Quy chế của Bộ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Tổ chức cán bộ

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trình Bộ phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn Bộ phận Một cửa; hướng dẫn việc giải thể các Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của các đơn vị theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện công tác tổ chức cán bộ và các chế độ đãi ngộ có liên quan.

2. Văn phòng Bộ

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ phận Một cửa bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

- Xây dựng Quy chế tiếp nhận, xử lý hồ sơ của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Thực hiện công khai bổ sung các danh mục hồ sơ, thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Bộ phận Một cửa.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính xây dựng, lập dự toán

ngân sách hàng năm và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nội dung nhiệm vụ để triển khai hoạt động của Bộ phận Một cửa theo đúng quy định của pháp luật.

3. Các Cục trực thuộc Bộ

- Thực hiện trình tự, thủ tục giải thể Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại đơn vị (nếu có) theo quy định.

- Các Cục: Chăn nuôi và Thú y; Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường quyết định tổ chức Bộ phận Một cửa tại các Chi cục vùng, Trung tâm vùng, Trạm kiểm dịch cửa khẩu theo quy định của pháp luật và Quy chế của Bộ.

- Bố trí công chức đủ tiêu chuẩn làm việc tại Bộ phận Một cửa theo Đề án phê duyệt.

- Theo dõi, kiểm tra việc giải quyết thủ tục hành chính tại đơn vị theo quy định. Chỉ đạo việc phối hợp với Bộ phận Một cửa trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

4. Cục Chuyển đổi số

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ xây dựng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ đáp ứng yêu cầu tác nghiệp, quản lý của các lĩnh vực; bảo đảm công tác vận hành hệ thống thông suốt, đồng bộ, hiệu quả.

5. Cổng Thông tin điện tử Bộ, Báo Nông nghiệp và Môi trường, Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường

Tăng cường đưa tin, bài viết, phóng sự phục vụ công tác truyền thông, tuyên truyền kịp thời tới tổ chức, công dân về các hoạt động đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

6. Vụ Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì rà soát, tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí cho hoạt động của Bộ phận Một cửa theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Đảng uỷ Bộ; Đoàn TNCS HCM Bộ;
- Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cổng TTĐT Bộ;
- Lưu: VT, VP (KSTTHC).

BỘ TRƯỞNG

Đỗ Đức Duy

